

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HNGĐ – ST

Ngày: 20/7/2023

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Oanh và bà Đào Thị Ngâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 218/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Lê Phan Thanh S**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: **A L, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên**. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 2002; Nơi cư trú: **16/4P, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên**. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn **Lê Phan Thanh S** trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh **Lê Phan Thanh S** và chị **Nguyễn Minh T** tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại **UBND phường B, thành phố T** theo Giấy CNKH số 36 ngày 25/11/2021. Tuy nhiên khi về sống chung thì anh phát hiện chị **T** vi phạm pháp luật, bị xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và đang phải chấp hành án phạt 03 năm 06 tháng tù khiến cho vợ chồng không thể xây dựng cuộc sống chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu ly hôn.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Toà giải quyết.

- Bị đơn **Nguyễn Minh T** hiện đang chấp hành án tại **Trại giam A**, căn cứ kết quả thu thập chứng cứ do TAND huyện D thực hiện thì bị đơn có ý kiến như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh **Lê Phan Thanh S** và chị **Nguyễn Minh T** tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại **UBND phường B, thành phố T** theo Giấy CNKH số 36 ngày 25/11/2021. Khi chung sống được 01 tháng thì chị **T** vi phạm pháp luật và đang chấp hành án phạt tù tại **Trại giam A, huyện D**. Nay anh **S** nộp đơn ly hôn thì chị đồng ý vì thời gian còn phải chấp hành án quá lâu nên không thể xây dựng hạnh phúc gia đình.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Toà giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX căn cứ các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp về ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại 16/4 **P, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên** nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự: các đương sự đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh **Lê Phan Thanh S** và chị **Nguyễn Minh T** tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại **UBND phường B, thành**

phố T nên là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn như đương sự đã trình bày và cả hai đều thống nhất ly hôn. Vì vậy HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: không có nên HĐXX không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[3] **Về án phí:** Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh **Lê Phan Thanh S** được ly hôn với chị **Nguyễn Minh T**.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: không xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn **Lê Phan Thanh S** phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008213 ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND phường 2, TP Tuy Hoà
(Giấy CNKH số 36 ngày 25/11/2021);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

